

CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ THÉP ASC VINA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ THÉP ASC VINA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ASC VINA STEEL BUILDING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ASC VINA STEEL BUILDING., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110151795

3. Ngày thành lập: 17/10/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

CL 14-15, Khu đất dịch vụ La Dương- La Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0342747605

Fax:

Email: nhathepascvina@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm kinh doanh vàng miếng)	4662(Chính)
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
10.	Khai thác quặng sắt	0710
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
12.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
14.	Quảng cáo	7310
15.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
16.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
17.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
18.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
19.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
20.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701

21.	In ấn	1811
22.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
23.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
24.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
25.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
26.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
27.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
28.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
29.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
30.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
31.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
32.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	4932
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
34.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
35.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
36.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
37.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
39.	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
40.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
41.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
42.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
43.	Xây dựng nhà để ở	4101
44.	Xây dựng nhà không để ở	4102
45.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
46.	Xây dựng công trình thủy	4291
47.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
48.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
49.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
50.	Phá dỡ	4311
51.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN HIỆP	Thôn Tiên Thắng, Xã Bảo Khê, Thành phố Hưng yên, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	680.000	6.800.000.000	34,000	0330700040 06	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	680.000	6.800.000.000	34,000		
2	VŨ CAO	CH1509-CT7H- KĐTM Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	660.000	6.600.000.000	33,000	0340820106 81	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	660.000	6.600.000.000	33,000		

3	NGUYỄN LÂM UYÊN	Số 4, ngõ 409/87 Kim Mã, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	660.000	6.600.000.000	33,000	0010800252 18
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	660.000	6.600.000.000	33,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ CAO**

Giới tính: **Nam**

Chức danh: **Giám đốc**

Sinh ngày: **04/08/1982**

Dân tộc: **Kinh**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: **Thẻ căn cước công dân**

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **034082010681**

Ngày cấp: **10/04/2021**

Nơi cấp: **Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội**

Địa chỉ thường trú: **CH1509-CT7H- KĐTM Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**

Địa chỉ liên lạc: **CH1509-CT7H- KĐTM Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội